

Tuần 1: **TU LIỆU SGK MÔN CÔNG NGHỆ 7**

CHƯƠNG I

ĐẠI CƯƠNG VỀ KỸ THUẬT TRỒNG TRỌT

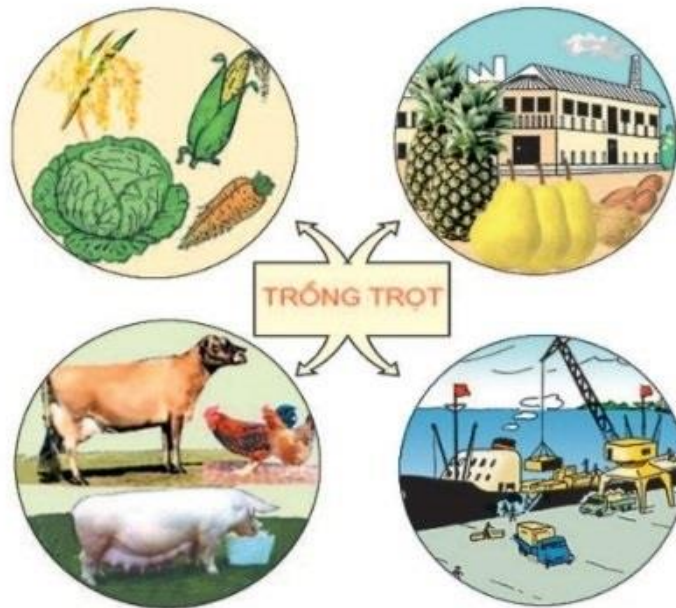
Bài 1. VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT

1. Hiểu được vai trò của trồng trọt.
2. Biết được nhiệm vụ của trồng trọt hiện nay.
3. Biết được một số biện pháp thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt.

I. VAI TRÒ CỦA TRỒNG TRỌT

Trồng trọt là lĩnh vực sản xuất quan trọng của nông nghiệp. Dựa vào hình 1, em hãy trả lời vào vở bài tập câu hỏi : *Trồng trọt có vai trò gì trong nền kinh tế ?*

- Cung cấp
- Cung cấp
- Cung cấp
- Cung cấp



Hình 1. Vai trò của trồng trọt

II. NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT

Dựa vào vai trò của trồng trọt, em hãy xác định nhiệm vụ nào dưới đây là nhiệm vụ của trồng trọt ?

1. Sản xuất nhiều lúa, ngô (bắp), khoai, sắn (củ khoai mì) để bảo đảm đủ ăn, có dự trữ và xuất khẩu.
2. Trồng cây rau, đậu, vừng (mè), lạc (đậu phộng)... làm thức ăn cho con người.
3. Phát triển chăn nuôi lợn (heo), gà, vịt ... cung cấp thịt, trứng cho con người.
4. Trồng cây mía cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường, cây ăn quả cung cấp nguyên liệu cho nhà máy chế biến hoa quả (trái).
5. Trồng cây lấy gỗ cung cấp nguyên liệu cho xây dựng và công nghiệp làm giấy.
6. Trồng cây đặc sản : chè, cà phê, cao su, hồ tiêu để lấy nguyên liệu xuất khẩu.

III. ĐỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT, CẦN SỬ DỤNG NHỮNG BIỆN PHÁP GÌ ?

Bảng dưới đây trình bày một số biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt. Em hãy trả lời vào vở bài tập theo mẫu bảng dưới đây về mục đích của các biện pháp đó.

Một số biện pháp	Mục đích
– Khai hoang, lấn biển.	
– Tăng vụ trên đơn vị diện tích đất trồng.	
– Áp dụng đúng biện pháp kĩ thuật trồng trọt.	

Ghi nhớ

- Trồng trọt cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho chăn nuôi, nguyên liệu cho công nghiệp và nông sản để xuất khẩu.
- Nhiệm vụ của trồng trọt : đảm bảo lương thực và thực phẩm cho tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.
- Biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt : khai hoang, lấn biển ; tăng vụ ; áp dụng biện pháp kĩ thuật tiên tiến.

Câu hỏi

1. Trồng trọt có vai trò gì trong đời sống nhân dân và nền kinh tế ở địa phương em ?
2. Hãy cho biết nhiệm vụ của trồng trọt ở địa phương em hiện nay là gì ?

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT

MÔN CÔNG NGHỆ 7

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề:	VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT
Khối lớp	Khối lớp 7
Hoạt động 1: <i>Học sinh đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.</i>	<u>I. Vai trò của trồng trọt</u> Trồng trọt là lĩnh vực sản xuất quan trọng của nông nghiệp. Trồng trọt có vai trò gì trong nền kinh tế: - Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người. - Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi. - Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp. - Cung cấp nông sản để xuất khẩu.  <u>II. Nhiệm vụ của trồng trọt</u> Dựa vào vai trò của trồng trọt, em hãy xác định nhiệm vụ nào dưới đây là nhiệm vụ của trồng trọt? 1. Sản xuất nhiều lúa, ngô, khoai, sắn (củ khoai mì) để đảm bảo đủ ăn và dự trữ. 2. Trồng cây rau, đậu, vừng, lạc, ... làm thức ăn cho con người. 3. Phát triển chăn nuôi lợn, gà, vịt,... cung cấp thịt, trứng cho con người.

4. Trồng cây mía cung cấp cho nhà máy đường, cây ăn quả cung cấp cho nhà máy sản xuất nước hoa quả.
5. Trồng cây lấy gỗ cung cấp cho xây dựng và công nghiệp làm giấy.
6. Trồng cây đặc sản: chè, cà phê, cao su, hồ tiêu để xuất khẩu.

III. Để thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt, cần sử dụng những biện pháp gì?

Bảng dưới đây trình bày một số biện pháp để thực hiện nhiệm vụ của trồng trọt.

Em hãy trả lời vào vở bài tập theo mẫu bảng dưới đây về mục đích của các biện pháp đó.

Một số biện pháp	Mục đích
- Khai hoang, lấn biển. - Tăng vụ trên đơn vị diện tích đất trồng. - Áp dụng đúng biện pháp kĩ thuật trồng trọt.	- Mở mang, khai phá ruộng đất bị bỏ hoang. - Tăng sản lượng. - Tăng năng suất cây trồng.

Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.

- Học sinh hoàn thành phiếu học tập sau:

Câu 1: Vai trò của trồng trọt là:

- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người; cung cấp thức ăn cho vật nuôi
- B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp
- C. Cung cấp nông sản cho sản xuất
- D. Tất cả các ý trên

Câu 2: Biện pháp nào sau đây thực hiện trong trồng trọt?

- A. Khai hoang, lấn biển, tăng vụ, áp dụng biện pháp khoa học kỹ thuật
- B. Cày đất
- C. Bón phân hạ phèn
- D. Bón phân hữu cơ

Câu 3: Nhiệm vụ của trồng trọt là:

- A. Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi
- B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp làm giấy
- C. Cung cấp nông sản xuất khẩu; đảm bảo lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng trong nước
- D. Tất cả ý trên

Câu 4: Ngành trồng trọt có mấy vai trò:

- A. 4
- B. 5
- C. 2
- D. 3

Câu 5: Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người, thức ăn cho chăn nuôi, nguyên liệu cho công nghiệp và nông sản để xuất khẩu là:

- A. Vai trò của trồng trọt
- B. Nhiệm vụ của trồng trọt
- C. Chức năng của trồng trọt
- D. Ý nghĩa của trồng trọt

Câu 6: Khai hoang, lấn biển nhằm mục đích gì?

- A. Tăng sản lượng nông sản
- B. Tăng vụ trên đơn vị diện tích đất trồng
- C. Tăng chất lượng nông sản
- D. Tăng diện tích đất trồng

Câu 7: Nhiệm vụ không phải là nhiệm vụ của ngành trồng trọt là:

- A. Trồng cây lúa lấy gạo để xuất khẩu
- B. Trồng cây rau, đậu, vừng làm thức ăn cho con người
- C. Trồng cây mía cung cấp cho nhà máy chế biến đường
- D. Trồng cây trà để lấy gỗ làm nhà

Câu 8: Nhiệm vụ của trồng trọt là:

- A. Trồng cây đặc sản: chè, cà phê, cao su...
- B. Trồng lúa lấy gạo để xuất khẩu
- C. Trồng cây lấy gỗ để sản xuất giấy
- D. Phát triển chăn nuôi: lợn (heo), gà, vịt...

Câu 9: Để thực hiện nhiệm vụ trồng trọt, không cần sử dụng biện pháp nào?

- A. Khai hoang, lấn biển
- B. Tăng vụ trên diện tích đất trồng
- C. Sử dụng thuốc hóa học
- D. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật

Câu 10: Điều không phải là vai trò của trồng trọt?

- A. Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người; cung cấp thức ăn cho vật nuôi
- B. Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp
- C. Trồng lúa lấy gạo để xuất khẩu
- D. Cung cấp nông sản cho sản xuất

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Công nghệ 7	VAI TRÒ, NHIỆM VỤ CỦA TRỒNG TRỌT	1. 2. 3. 4.

Tuần 2: **TU LIỆU SGK MÔN CÔNG NGHỆ 7**

Bài 2. KHÁI NIỆM VỀ ĐẤT TRỒNG VÀ THÀNH PHẦN CỦA ĐẤT TRỒNG

1. Hiểu được đất trồng là gì.
2. Biết được vai trò của đất trồng.
3. Biết được các thành phần của đất trồng.

I. KHÁI NIỆM VỀ ĐẤT TRỒNG

1. Đất trồng là gì ?

Đất trồng là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm. Đất trồng là sản phẩm biến đổi của đá dưới tác động của các yếu tố khí hậu, sinh vật và con người. Đất trồng khác với đá là đất trồng có độ phì nhiêu.

2. Vai trò của đất trồng

Quan sát hình 2 và trả lời câu hỏi : Trồng cây trong môi trường đất và môi trường nước có điểm gì giống và khác nhau ?



Đất có vai trò đặc biệt đối với đời sống cây trồng vì đất là môi trường cung cấp nước, chất dinh dưỡng, oxi cho cây và giữ cho cây đứng vững.

II. THÀNH PHẦN CỦA ĐẤT TRỒNG

Thành phần của đất trồng được trình bày ở sơ đồ 1 dưới đây :



Sơ đồ 1. Thành phần của đất trồng

- Phần khí chính là không khí có ở trong các khe hở của đất. Không khí trong đất cũng chứa nitơ, oxi, cacbonic như không khí trong khí quyển. Tuy nhiên lượng oxi trong đất ít hơn lượng oxi trong khí quyển, còn lượng khí cacbonic thì lớn hơn lượng khí cacbonic trong khí quyển tới hàng trăm lần.
- Phần rắn của đất bao gồm thành phần vô cơ và thành phần hữu cơ.
- + Thành phần vô cơ chiếm từ 92 đến 98% khối lượng phần rắn, trong đó có chứa các chất dinh dưỡng như nitơ, photpho, kali...
- + Thành phần hữu cơ của đất bao gồm các sinh vật sống trong đất và xác động, thực vật, vi sinh vật đã chết. Dưới tác động của vi sinh vật, xác động, thực vật bị phân hủy thành các chất hữu cơ đơn giản và chất khoáng. Các sản phẩm phân hủy này là thức ăn cho cây trồng và là nguyên liệu để tổng hợp thành chất mùn. Mùn chính là chất làm cho đất có những tính chất tốt. Đất nhiều mùn là đất tốt.
- Phần lỏng chính là nước trong đất. Nước trong đất có tác dụng hòa tan các chất dinh dưỡng.

Dựa vào sơ đồ 1 và kiến thức Sinh học 6, em hãy điền vào vở bài tập vai trò từng thành phần của đất trồng theo mẫu bảng dưới đây :

Các thành phần của đất trồng	Vai trò đối với cây trồng
Phần khí	
Phần rắn	
Phần lỏng	

Ghi nhớ

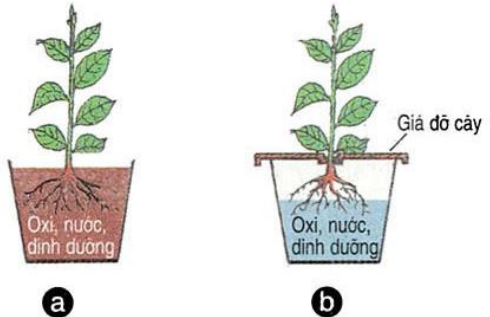
- Đất trồng là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất, trên đó cây trồng có thể sinh sống và sản xuất ra sản phẩm.
- Đất trồng là môi trường cung cấp nước, chất dinh dưỡng, oxi cho cây và giữ cho cây không bị đổ.
- Đất trồng gồm 3 thành phần : khí, lỏng và rắn.

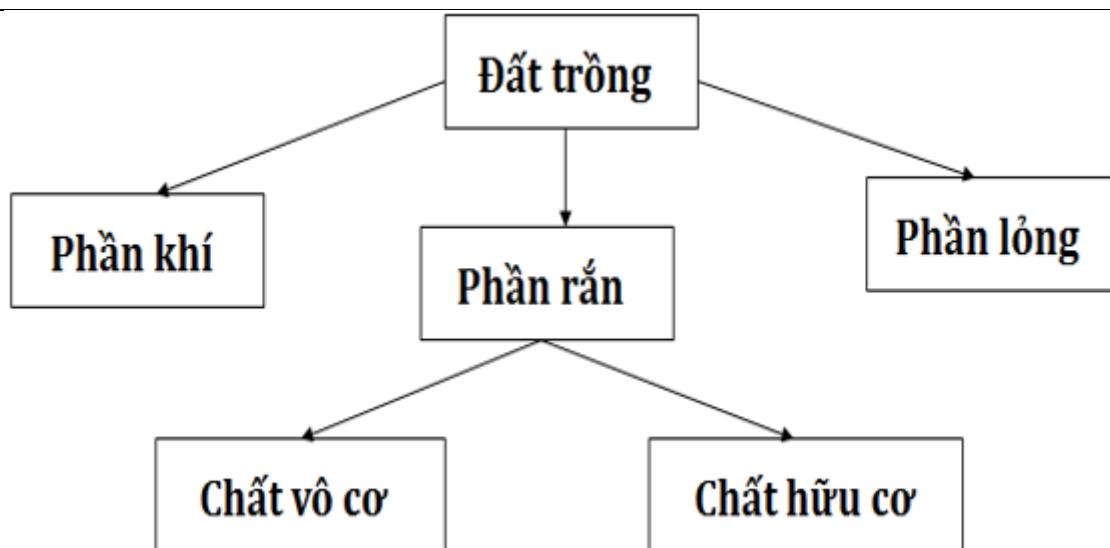
Câu hỏi

1. Đất trồng có tầm quan trọng như thế nào đối với đời sống cây trồng ?
2. Đất trồng gồm những thành phần nào, vai trò của từng thành phần đó đối với cây trồng ?

KHÁI NIỆM VỀ ĐẤT TRỒNG VÀ THÀNH PHẦN CỦA ĐẤT TRỒNG

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tên bài học/ chủ đề:	KHÁI NIỆM VỀ ĐẤT TRỒNG VÀ THÀNH PHẦN CỦA ĐẤT TRỒNG
Khối lớp	Khối lớp 7
Hoạt động 1: Học sinh đọc tài liệu và thực hiện các yêu cầu.	<u>I. Khái niệm về đất trồng</u> 1. Đất trồng là gì? Đất trồng là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất, trên đó thực vật có khả năng sinh sống và sản xuất ra sản phẩm. Đất trồng là sản phẩm biến đổi của đá dưới tác động của các yếu tố khí hậu, sinh vật và con người, đất trồng có độ phì nhiêu tốt. 2. Vai trò của đất trồng Quan sát hình 2 và trả lời câu hỏi: Trồng cây trong môi trường đất và môi trường nước có điểm gì giống và khác nhau?  Hình 2. Vai trò của đất đối với cây trồng a) Trồng cây trong đất . b) Trồng cây trong môi trường nước Đất có vai trò đặc biệt đối với đời sống của cây trồng vì đất là môi trường cung cấp nước, chất dinh dưỡng, oxi cho cây và giữ cho cây đứng vững. <u>II. Thành phần của đất trồng</u> Thành phần của đất trồng được trình bày ở sơ đồ dưới đây:



- Phần khí: Cung cấp Oxi cho cây hô hấp. (lượng oxi trong đất ít hơn lượng oxi trong khí quyển, lượng cacbonic thì nhiều hơn trong khí quyển cả trăm lần).
- Phần rắn: Cung cấp chất dinh dưỡng cho cây. (nito, kali, photpho, những chất hữu cơ đơn giản và chất khoáng).
- Phần lỏng: Cung cấp nước, hòa tan các chất dinh dưỡng.

Dựa vào sơ đồ 1 và kiến thức Sinh học 6, em hãy điền vào vở bài tập vai trò từng thành phần của đất trồng theo mẫu bảng dưới đây.

Các thành phần của đất	Vai trò đối với cây trồng
Phần khí	Hô hấp với cây trồng.
Phần rắn	Cung cấp các chất dinh dưỡng.
Phần lỏng	Hoà tan các chất dinh dưỡng, cấp nước.

Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học.

Câu 1: Đất trồng là môi trường?

- A. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy
- B. Giúp cây đứng vững
- C. Cung cấp chất dinh dưỡng, ôxy, nước
- D. Câu B và C

Câu 2: Đất trồng là lớp bề mặt của vỏ Trái Đất.

- A. Tơi xốp
- B. Cứng, rắn
- C. Ẩm ướt
- D. Bạc màu

Câu 3: Đất trồng là gì?

- A. Kho dự trữ thức ăn của cây
- B. Do đá núi mùn ra, cây nào cũng sống được
- C. Lớp bề mặt tơi xốp của trái đất có khả năng sản xuất ra sản phẩm cây trồng
- D. Lớp đá xốp trên bề mặt trái đất

Câu 4: Đất trồng gồm mấy thành phần chính:

- A. Hai thành phần
- B. Ba thành phần
- C. Năm thành phần
- D. Nhiều thành phần

Câu 5: Đất trồng có tầm quan trọng như thế nào đối với đời sống của cây:

- A. Cung cấp nước, dinh dưỡng
- B. Giữ cây đứng vững
- C. Cung cấp nước, oxy, dinh dưỡng và giữ cây đứng vững
- D. Cung cấp nguồn lương thực

Câu 6: Thành phần đất trồng gồm:

- A. Phần khí, phần lỏng, chất vô cơ
- B. Phần khí, phần lỏng, chất hữu cơ
- C. Phần khí, phần rắn, phần lỏng
- D. Phần rắn, chất hữu cơ, chất vô cơ

Câu 7: Đặc điểm của phần khí là:

- A. là không khí có ở trong khe hở của đất
- B. gồm thành phần vô cơ và thành phần hữu cơ
- C. có tác dụng hòa tan chất dinh dưỡng
- D. chiếm 92 – 98%

Câu 8: Phần rắn gồm thành phần nào?

- A. Chất vô cơ
- B. Chất hữu cơ
- C. Cả A và B
- D. A hoặc B

Câu 9: Thành phần chất hữu cơ của đất có đặc điểm gì?

- A. Gồm các sinh vật sống trong đất và xác động, thực vật và vi sinh vật đã chết.
- B. Xác động, thực vật bị phân hủy thành chất hữu cơ đơn giản và chất khoáng
- C. Tổng hợp nên các chất mùn
- D. Cả A, B, C đều đúng

	<u>Câu 10: Sự khác biệt giữa đất trồng và đá?</u> A. Nước B. Độ phì nhiêu C. Ánh sáng D. Độ ẩm
--	--

Trường:

Lớp:

Họ tên học sinh:

Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
Công nghệ 7	KHÁI NIỆM VỀ ĐẤT TRỒNG VÀ THÀNH PHẦN CỦA ĐẤT TRỒNG	1. 2. 3. 4.

